

**TÒA ÁN NHÂN D  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-PT  
Ngày: 25 – 3 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN D TỈNH NGHỆ AN**

***- Th phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Phần

*Các Thẩm phán:* Bà Trần Thị Mỹ Hải

Bà Thái Thị Hồng Vân

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Cẩm Nhung – Thư ký Tòa án nhân D tỉnh Nghệ An

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Anh T - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân D tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 37/2021/TLPT-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Văn T n đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 457/2020/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân D T, tỉnh Nghệ An.

***- Các bị cáo kháng cáo:***

1. Họ và tên: **Phạm Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29 tháng 3 năm 1998 tại Th phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: Xóm Mỹ Hậu, xã Hưng Đông, Th phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; D tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Xuân và bà Trương Thị Ánh Tuyết; Vợ Đinh Thị Hồng Thúy (Mới cưới) con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến 09/01/2020 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Tên gọi khác: T E; Sinh ngày 18 tháng 4 năm 1998 tại V, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: Xóm V, xã H, Th phố V , tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; D tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Kh và bà Trương Thị Nh ; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự:

Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến 09/01/2020 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*- Ngoài ra còn có các bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 20 giờ ngày 02/01/2020, Phạm Văn T cho rằng anh Nguyễn Đình H (sinh năm 1987, trú tại xóm V, xã H, Th phố V , tỉnh Nghệ An) là người mà T đang vay nợ 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) chưa trả, đăng bài lên mạng xã hội và gọi điện nói với người khác về việc T vay nợ tiền mà không trả làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của T và gia đình nên T tỏ ra bức xúc rồi nảy sinh ý định đến nhà anh H gây sự đánh nhau. Để thực hiện hành vi Phạm Văn T đã gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T (thường gọi là T E) nói rõ nội dung mâu thuẫn trên và rủ Nguyễn Văn T cùng tham gia, Nguyễn Văn T đồng ý nên Phạm Văn T nói Nguyễn Văn T chuẩn bị hung khí và hẹn gặp nhau tại khu vực ngã tư xóm V, xã H, Th phố V , tỉnh Nghệ An để cùng đi. Sau đó Phạm Văn T tiếp tục gọi điện thoại cho Nguyễn Ngọc Q rủ Q cùng tham gia nhưng chưa nói rõ chỉ hẹn đến gặp tại khu vực ngã tư, xóm V, xã H. Tại thời điểm này Q đi cùng Trần Văn D nên đã rủ D cùng đi đồng thời Q gọi điện rủ Phạm Trung Th cùng đến khu vực ngã tư, xóm V, xã H để gặp Phạm Văn T. Sau đó các đối tượng lần lượt có mặt tại khu vực ngã tư xóm V, xã H, Th phố V , tỉnh Nghệ An, riêng Nguyễn Văn T có mang theo 01 con dao mọo và một con dao tự chế. Tại đây, Nguyễn Văn T đưa cho Phạm Văn T 01 con dao mọo, còn Nguyễn Văn T cầm con dao tự chế rồi cả 05 người chờ nhau bằng phương tiện xe máy đi đến nhà Nguyễn Đình H. Lúc này tuy chưa hiểu rõ nội dung mâu thuẫn nhưng do nhìn thấy Phạm Văn T và Nguyễn Văn T mang theo con dao nên Nguyễn Ngọc Q, Phạm Trung Th đều hiểu các đối tượng sẽ đi đánh nhau, riêng Trần Văn D do không chú ý nên không rõ mục đích. Trên đường đi nhóm của Phạm Văn T gặp một số người gồm Nguyễn Văn Đức (sinh năm 2000 tại xóm H, xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An), Nguyễn Tất A (sinh năm: 1999, trú tại: khối 4, phường C, Th phố V , tỉnh Nghệ An), Trần Đức H cùng 03 người khác có tên L , S , K (không rõ lai lịch, địa chỉ) nên Phạm Văn T đã rủ cả nhóm đi theo nhưng không nói rõ mục đích. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Phạm Văn T cùng những người nói trên tụ tập tại bãi đất trống ở gần đối diện khu vực nhà anh Nguyễn Đình H số 452 đường V, thuộc xã H, Th phố V , sau đó Phạm Văn T nói Nguyễn Văn Q điều khiển xe máy chờ đến trước cửa nhà anh H rồi cả hai cùng xuống xe. T dùng điện thoại gọi cho anh H thách thức anh H ra đường đánh nhau nhưng anh H không ra nên

Phạm Văn T cầm con dao mọ trên tay cùng với Q đứng trước cửa anh H lớn tiếng chửi bới thách thức H ra đường đánh nhau với T. Thấy vậy, bà Trần Thị H mẹ của anh H đã trực tiếp ra can ngăn đồng thời khóa cổng lại không để T xông vào nhà, cùng lúc đó Nguyễn Văn T cầm 01 con dao, Trần Đức H, Phạm Trung Th và và một số người khác kéo đến trước cửa nhà anh H nhằm cổ vũ, kích động Phạm Văn T tiếp tục thực hiện hành vi càn quấy, gây mất an ninh trật tự. Trong đó khi Phạm Tr Th khi đến nơi hét to lên “Anh ra đây đi đứng trong nhà làm chi” còn Trần Đức H đốt hai quả pháo bi ném vào sân nhà bà H gây ra hai tiếng nổ làm bà H và gia đình cùng hàng xóm, láng giềng xung quanh hoang mang, hoảng loạn. Trước thái độ hành vi càn quấy của Phạm Văn T và các đồng phạm như vậy, bà Trần Thị H thấy đồng bọn của Phạm Văn T mang theo hung khí lo lắng sẽ gây nguy hại đến sức khỏe, tính mạng của con trai và gia đình nên bà H đã gọi lực lượng Cảnh sát 113 đến can thiệp. Một lúc sau, lực lượng Cảnh sát 113 Công an tỉnh Nghệ An đến tại hiện trường thì Phạm Văn T và các đồng phạm vừa bỏ đi nên đã tiến hành truy đuổi đến khu vực đường Nguyễn Trường T, Th phố V (gần UBND phường V, Th phố V) thì gặp Trần Đức H cùng Lâm, Sơn, Kiệt (không rõ nhân thân, lại lịch, địa chỉ) đi ba xe máy không biển kiểm soát, không đội mũ bảo hiểm. Thấy lực lượng Cảnh sát 113 truy đuổi, H đã đốt 04 quả pháo ném vào lực lượng cảnh sát 113 gây ra 04 tiếng nổ rồi cùng 04 đối tượng tăng ga bỏ chạy thoát. Sau khi sự việc xảy ra, cơ quan Công an xã Hưng Đông đã lập biên bản sự việc. Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường thu thập tài liệu dấu vết. Ngày 03/01/2020 lần lượt các đối tượng ra đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn T, Nguyễn Văn T, Trần Đức H, Nguyễn Ngọc Q, Phạm Trung Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 457/2020/HSST ngày 21/9/2020, Tòa án nhân D Th phố Vinh, tỉnh Nghệ An quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 09/01/2020.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 09/01/2020.

Ngày 01/10/2020, bị cáo Phạm Văn T làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 05/10/2020, bị cáo Nguyễn Văn T làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân D tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Văn T, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 09/01/2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 09/01/2020.

Bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Nguyễn Văn T không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Văn T làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 02/01/2020, do mâu thuẫn cá nhân với anh Nguyễn Đình H nên Phạm Văn T rủ thêm Nguyễn Văn T cùng Trần Đức H, Nguyễn Ngọc Q, Phạm Trung Th (Phạm Văn T và Nguyễn Văn T mang theo hung khí hai con dao nhọn) đi xe máy đến nhà anh Nguyễn Đình H tại xóm Vĩnh Xuân, xã Hưng Đông, Th phố Vinh để gây sự. Khi đến nhà anh H, Phạm Văn T đứng phía trước nhà anh H dùng dao đe dọa chửi bới, bên cạnh đó được sự hỗ trợ tích cực của những người đi cùng Nguyễn Văn T, Trần Đức H, Nguyễn Ngọc Q, Phạm Trung Th chửi bới, réo gọi, dùng pháo nổ ném vào nhà nhằm mục đích gọi anh H ra khỏi nhà, khiến khu vực trước nhà anh H hỗn loạn, mất trật tự trị an, an toàn xã hội, người nhà anh H cũng như người D xung quanh lo sợ, đến khi lực lượng Cảnh sát 113 của Công an tỉnh Nghệ An đến cả bọn giải tán. Quá trình bị Công an rượt đuổi, Trần Đức H đốt 04 quả pháo và ném vào xe ô tô của lực lượng cảnh sát 113, Công an tỉnh

Nghệ An. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã bị Tòa cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, gây hoang mang, bất bình bình trong quần chúng nhân D. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo và đã xử phạt bị cáo Phạm Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, bị cáo Nguyễn Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù đều về tội “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Vì vậy, cấp phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Văn T, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ.

[4] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận, nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Văn T, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 09/01/2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 09/01/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị  
Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND, CA V;
- Chi cục THADS V;
- Các bị cáo;
- Sơ Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã V;
- Lưu Hsơ, Tòa hsự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Văn Phấn**

***Nơi nhận:***

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND Quỳnh Châu;
- Chi cục THADS Quỳnh Châu;
- Công an Quỳnh Châu;
- UBND;
- Bị cáo;
- Sơ Tư pháp;
- Lưu Hsơ, Tòa hsự.

## **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Quốc Sơn**

